|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẢNG BỘ……**  **CHI BỘ............** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ----------------** |

**BIÊN BẢN HỌP TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐẢNG - NĂM ……**

*( V/V: Đánh giá chất lượng chi bộ và đảng viên cuối năm ……. )*

Ngày……………..tháng…………….năm 20……..

Chi bộ:…………………………………….tổ chức Hội nghị đánh giá chất lượng chi bộ và đảng viên năm 20....

– Tổng số đảng viên của chi bộ:………………….đ/c,

– Số đảng viên có mặt:………….đ/c, trong đó chính thức:………….đ/c; dự bị:…………đ/c

– Số đảng viên vắng mặt:……………đ/c, lý do………………………

– Khách mời: đồng chí…………………………………………………

– Chủ trì hội nghị: đ/c:…………..chức vụ:………………….............

– Thư ký hội nghị đ/c:…………………………………………………

\* Đồng chí chủ trì hội nghị thông qua chương trình, nội dung hội nghị:

………………………………………………………

**\* NỘI DUNG HỘI NGHỊ**

– Đồng chí ………….……quán triệt việc đánh giá chất lượng chi bộ và đảng viên năm 20....

**I. Đánh giá chất lượng chi bộ**

1. Kiểm điểm công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của chi bộ 20...

Hội nghị đã nghe đồng chí Bí thư Chi bộ trình bày báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ của chi bộ năm

Hội nghị thảo luận góp ý, bổ sung như sau:

……………………………………………………………

……………………………………………………………

2. Xếp loại chi bộ

Sau khi thảo luận, góp ý vào bản Báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ năm 20...; căn cứ hướng dẫn của Đảng uỷ, Hội nghị nhất trí chấm điểm cho từng nội dung và xếp loại chi bộ như sau:

+ Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:

Đạt……………điểm, biểu quyết …………/ ………..

+ Về lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng:

Đạt……………điểm, biểu quyết …………/ ………..

+ Về công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng chi bộ:

Đạt……………điểm, biểu quyết …………/ ………..

+ Về lãnh đạo xây dựng đơn vị và các đoàn thể chính trị – xã hội:

Đạt……………điểm, biểu quyết …………/ ………..

+ Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:

Đạt……………điểm, biểu quyết …………/ ………..

– Tổng số:……………….điểm, xếp loại chi bộ:…………………

**II. Đánh giá chất lượng đảng viên**

1. Hội nghị nghe các đồng chí đảng viên tự kiểm điểm. Hội nghị thảo luận, góp ý cho đảng viên như sau:

…………………………………………………………

…………………………………………………………

…………………………………………………………

…………………………………………………………

2. Xếp loại đảng viên

– Sau khi chi bộ góp ý vào bản tự kiểm điểm của từng đảng viên; căn cứ Hướng dẫn của Đảng uỷ, đồng chí chủ trì Hội nghị nêu tiêu chuẩn xếp loại đảng viên theo 4 mức:

+ Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

+ Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ;

+ Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

Hội nghị nhất trí xếp loại đảng viên bằng hình thức bỏ phiếu kín:

………………………………………………………

– Ban kiểm phiếu gồm các đồng chí sau (nếu bỏ phiếu kín)

Đ/c ……………………………………………..Trưởng ban

Đ/c ……………………………………………Uỷ viên

Đ/c ……………………………………………Uỷ viên

\* Kết quả xếp loại đảng viên

a. Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Đ/c…………………………….đạt………………./………..

Đ/c…………………………….đạt………………./………..

b. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

Đ/c…………………………….đạt………………./………..

c. Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ

Đ/c…………………………….đạt………………./………..

d. Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ

Đ/c……………………………đạt………………./…………..

Hội nghị kết thúc vào hồi…………giờ………….phút ngày………..tháng………năm 20……

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ tọa** *( Ký và ghi rõ họ tên)* | **Thư ký** *( Ký và ghi rõ họ tên)* |